TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2025/HNGĐ-ST
Ngày 08 - 4 - 2025
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân:Bà Nguyễn Thị Hòe và bà Hoàng Thị Thoan.

Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Như Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2024/TLST-HNGĐ ngày 08/7/2025 về việc *"Ly hôn",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1992; nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố G, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; hiện trú tại: 1 K # 03-18 S; vắng mặt (có Đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1998; nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố A, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; hiện cư trú tại: Số C, đường X, Ngõ D, thành phố Đ, Đài Loan; vắng mặt (có Đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện, Bản tự khai nguyên đơn - anh Hoàng Văn H trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị L tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 09/10/2020 tại Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, yêu thương nhau đến năm 2021 vợ chồng sinh con trai Hoàng Hải Đ. Tuy nhiên, một thời gian sau hai vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân từ việc bất đồng quan điểm sống khiến vợ chồng thường xuyên cãi vã, tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc. Sau đó, hai vợ chồng đã ly thân. Hiện anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, vì vậy, anh làm đơn đề nghị Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

Vợ chồng anh chị có một con chung tên là Hoàng Hải Đ, sinh ngày 14/01/2021. Hiện tại con Hoàng Hải Đ đang sống cùng anh Hoàng Văn H. Nguyện vọng của anh Hoàng Văn H sau khi ly hôn là muốn được nuôi con và không yêu cầu chị Nguyễn Thị L cấp dưỡng nuôi con vì hiện tại anh có đủ khả năng để nuôi dưỡng con trưởng thành.

Quá trình chung sống, vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - chị Nguyễn Thị L hiện đang cư trú tại: Số C, Đường X, Ngõ D, thành phố Đ, Đài Loan. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhận được Bản tự khai, Đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và Đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Đơn xin xét xử sớm của chị Nguyễn Thị L đề ngày 06/8/2024 gửi về có xác nhận của Văn phòng kinh tế - văn hóa Việt Nam tại Đ. Tại các văn bản trên, chị Nguyễn Thị L trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 09/10/2020 tại ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống khiến vợ chồng thường xuyên cãi vã với nhau, tình cảm vợ chồng dần dần không còn hạnh phúc. Hiện nay hai vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm nhau, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài thêm nên chị cũng đề nghị Tòa án giải quyết cho hai vợ chồng ly hôn.

Vợ chồng anh chị có một con chung tên là Hoàng Hải Đ, sinh ngày 14/01/2021. Hiện tại con Hoàng Hải Đ đang sống cùng anh Hoàng Văn H. Sau khi ly hôn, chị nhất trí giao con cho anh H nuôi dưỡng. Anh H không yêu cầu chị cấp dưỡng nuôi con do có đủ điều kiện để nuôi con một mình nên chị cũng chấp nhận.

Vợ chồng anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện do điều kiện hoàn cảnh công việc ở xa nên chị đề nghị không tiến hành hòa giải và được vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc của Tòa án. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt chị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết, xét xử vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tòa án và các đương sự trong vụ án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 58, 121, 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho Nguyễn Thị L ly hôn anh Hoàng Văn H; Giao con chung là Hoàng Hải Đ, sinh ngày 14/01/2021 cho anh Hoàng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, không buộc chị L phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh H; Về tài sản chung các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; Đề nghị tuyên án phí, chi phí tố tụng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo Công văn số 1929/CV-QLXNC ngày 10/7/2024 của Phòng Quản lý xuất, nhập cảnh - Công an tỉnh Q thì chị Nguyễn Thị L đã xuất cảnh ra nước ngoài lần gần đây nhất từ ngày 22/10/2023, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước; anh Hoàng Văn H cung cấp địa chỉ của chị Nguyễn Thị L hiện đang cư trú tại Số C, Đường X, Ngõ D, thành phố Đ, Đài Loan. Mặt khác, trong Đơn khởi kiện, Bản tự khai của anh Hoàng Văn H và chị Nguyễn Thị L gửi về đều có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam tại S và Văn phòng K tại Đ, Đài Loan. Như vậy theo quy

định tại khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình nhận được Đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt của chị Nguyễn Thị L gửi về. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228, Điều 238, các điểm b, c khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt chị Nguyễn Thị L.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Xác định quan hệ hôn nhân giữa anh Hoàng Văn H và chị Nguyễn Thị L là hợp pháp. Vợ chồng sau khi kết hôn chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu bất đồng quan điểm sống, không hiểu nhau. Vợ chồng đã ly thân nhiều năm không còn quan tâm đến nhau. Xét thấy, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Hoàng Văn H và chị Nguyễn Thị L đều thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, vì vậy, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Văn H, xử cho anh Hoàng Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị L.

[2.2]. Về quan hệ con chung: Anh Hoàng Văn H và chị Nguyễn Thị L có một con chung tên là Hoàng Hải Đ, sinh ngày 14/01/2021. Sau khi ly hôn hai bên thống nhất giao con cho anh H nuôi dưỡng. Do anh H không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con do có đủ khả năng để một mình nuôi don trưởng thành, vì vậy, cần căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình giao con chung cho anh H nuôi dưỡng và không buộc chị L phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cùng anh H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[2.3]. Về quan hệ tài sản: Anh Hoàng Văn H và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí, lệ phí tống đạt văn bản tố tụng ra nước ngoài: Anh Hoàng Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Anh Hoàng Văn H và chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 479 Bộ Luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153, các Điều 228, 238, 469, 474, 475, các điểm b, c khoản 5 Điều 477, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Hoàng Văn H được ly hôn với chị Nguyễn Thị L

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung là Hoàng Hải Đ, sinh ngày 14/01/2021 cho anh Hoàng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng. Không buộc chị Nguyễn Thị L phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng anh H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

3. Về quan hệ tài sản chung: Các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Anh Hoàng Văn H phải chịu án phí ly hôn 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0004981 ngày 04/7/2024.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Hoàng Văn H và chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu